TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 277/2020/QĐST-KDTM	*Bình Thạnh, ngày 09 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 2164/2018/TLST-KDTM ngày 11 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần X

Địa chỉ: Đường M, phường N, quận P, Thành Phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phan Thế V

Địa chỉ: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Giấy ủy quyền số 28277/2019/UQ-PGĐ ngày 06/8/2019)

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xuất nhập khẩu Y.

Địa chỉ: Đường D, phường E, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Nguyễn Công Thành

Địa chỉ: Đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Trường Sơn

Địa chỉ: Đường G, phường H, quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xuất Nhập khẩu Y phải thanh toán cho ngân hàng Thương mại Cổ phần X số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số SME/LTK/16/0072/HDHM ngày 23/12/2016, tính đến ngày 28/02/2020 tổng cộng là 4.550.928.183 đồng (bốn tỷ năm trăm năm mươi triệu chín trăm hai mươi tám ngàn một trăm tám mươi ba đồng), trong đó nợ gốc là 2.301.858.466 đ (hai tỷ ba trăm lẻ một triệu tám trăm năm mươi tám ngàn bốn trăm sáu mươi sáu đồng), nợ lãi là 2.249.066.717 đ (hai tỷ hai trăm bốn mươi chín triệu không trăm sáu mươi sáu ngàn bảy trăm mười bảy đồng).

Thời hạn chậm nhất thanh toán toàn bộ khoản nợ nêu trên là ngày 29/4/2020.

Kể từ ngày 29/02/2020 Công ty Trách nhiệm Xuất Nhập khẩu Y còn phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần X số tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số SME/LTK/16/0072/HDBLDS ngày 23/12/2016 cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ gốc nêu trên.

2.2. Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xuất Nhập khẩu Y không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền nợ nêu trên thì người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Trường Sơn chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ nêu trên theo hợp đồng bảo lãnh số SME/LTK/16/0072/HDBLDS ngày 23/12/2016 khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

2.3. Về án phí: Án phí hòa giải thành là 56.275.464 đ (năm mươi sáu triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn bốn trăm sáu mươi bốn đồng), Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xuất Nhập khẩu Y thỏa thuận chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 53.701.950 đồng theo biên lai thu số 0006099 ngày 20/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- Chi cục THADS quận Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Linh Dũng